

**UBND HUYỆN VĂN GIANG  
PHÒNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO**

-----\*\*\*-----

# **BÁO CÁO**

**TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020 - 2021**

**TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 - 2022**

**Văn Giang ngày 1/9/2021**

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết năm học 2020-2021,**  
**phương hướng nhiệm vụ năm học 2021-2022.**

Năm học 2020-2021, ngành Giáo dục tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu của ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2020 - 2021; Chỉ thị số 18/CT-CTUBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2020-2021 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên; các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hưng Yên.

Trên cơ sở báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học của các nhà trường trong huyện phòng GDĐT các huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo Văn Giang báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm học 2020 - 2021, phương hướng nhiệm vụ năm học 2021- 2022 như sau:

**PHẦN I**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021**

**I. Tình hình và kết quả thực hiện 09 nhiệm vụ chủ yếu**

**1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo**

***Giáo dục mầm non:***

Năm học 2020-2021, toàn ngành có 14 trường Mầm non ( 11 trường công lập, 03 trường Mầm non tư thục), 29 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục. Tổng số 437 nhóm, lớp ( 308 công lập, 129 tư thục), trong đó 151 nhóm trẻ (100 công lập, 51 tư thục), 286 lớp mẫu giáo ( 208 công lập, 78 tư thục). Tổng số trẻ 8240 (trẻ nhà trẻ: 1767, trẻ mẫu giáo: 6473).

***Giáo dục phổ thông:***

Năm học 2020-2021, toàn ngành có 10 trường Tiểu học, 11 trường THCS và 01 trường nhiều cấp học (Tiểu học và THCS).

Tổng số lớp Tiểu học: 304 lớp, tổng số học sinh Tiểu học 10.659 học sinh;

Tổng số lớp THCS: 187 lớp, tổng số học sinh THCS: 7.517 học sinh.

- GD THPT: có 3 trường (02 trường công lập, 01 trường ngoài công lập) với 88 lớp với 3562 học sinh (THPT Văn Giang 37 lớp, 1495 học sinh, Dương Quảng Hàm 30 lớp, 1217 học sinh, THPT Nguyễn Công Hoan 21 lớp, 850 học sinh).

- Trường phổ thông liên cấp ngoài công lập: Có 2 trường là trường TH, THCS, THPT Greenfield: 86 lớp, 2478 học sinh; Trường TH, THCS, THPT Edison: 52 lớp, 800 học sinh.

## **2. Tình hình phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục**

### ***Công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo***

#### **\* Khối Phòng GD&ĐT:**

Toàn ngành có: 1.393 cán bộ, giáo viên. Trong đó công lập: 1.154 người, ngoài công lập: 239.

Chia theo bậc học:

**Mầm non:** 656 cán bộ, giáo viên (38 CBQL), trong đó cán bộ, giáo viên công lập 417, (33 CBQL); ngoài công lập 239 (5 CBQL), cán bộ, giáo viên có trình độ đạt chuẩn trở lên: 531 chiếm 80,9%, giáo viên có trình độ chưa đạt chuẩn: 125 chiếm 19,1 % ngoài công lập

**Tiểu học:** 400 cán bộ, giáo viên (26 CBQL), trong đó có 278 cán bộ giáo viên có trình độ đại học trở lên, chiếm tỉ lệ 69,5%, chưa chuẩn 122 giáo viên chiếm tỉ lệ 30,5 %.

**Trung học cơ sở:** 325 cán bộ, giáo viên (24 CBQL), trong đó đạt chuẩn trở lên là 304 giáo viên chiếm tỉ lệ 93,5%, chưa chuẩn là 21 người chiếm tỉ lệ 6.5 %.

**Trung tâm GDNN-GDTX:** 12 cán bộ, giáo viên (03 CBQL), đạt chuẩn

#### **\* Khối THPT, các trường liên cấp:**

**Trung học phổ thông:** Tổng số 198 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trình độ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn trở lên 100%, trong đó trên chuẩn 26,5%.

**Trường TH, THCS & THPT Greenfield:** Tổng số 273 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trình độ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn trở lên 100%.

**Trường TH, THCS, THPT Edison:** Tổng số 98 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trình độ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn trở lên 100%, trong đó trên chuẩn 28,5%.

\* Tuy vậy vẫn còn tình trạng thiếu giáo viên ở tất cả các bậc học; đặc biệt tình trạng thừa/thiếu cục bộ giáo viên các môn học ở bậc THCS và giáo viên tiếng Anh ở cấp tiểu học.

Tiếp tục thực hiện tốt việc quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện việc nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo. Phòng tổ chức Hội nghị

triển khai thực hiện việc nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo đồng thời chỉ đạo các nhà trường tăng cường tổ chức Hội nghị phát động, triển khai. Tập thể Ban Giám hiệu, cùng các đoàn thể trong nhà trường luôn quan tâm, nắm vững tâm tư, tình cảm của cán bộ, giáo viên, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc.

Qua triển khai, thực hiện đã tạo ra sự thay đổi về nhận thức, về hành động ở mỗi giáo viên, góp phần quan trọng vào việc xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, hiệu quả, văn minh, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc.

***Công tác tuyển dụng, sử dụng, tinh giản; quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ quản lý; thi/xét thăng hạng, bổ nhiệm hạng chức danh cho đội ngũ giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục***

Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp chặt chẽ với Phòng Nội vụ, thực hiện tốt chức năng tham mưu với UBND huyện trong công tác tuyển dụng giáo viên, thực hiện chặt chẽ các quy trình tuyển dụng.

Công tác tinh giản biên chế tiếp tục được quan tâm thực hiện, 20 giáo viên, nhân viên hạn chế về năng lực, không hoàn thành nhiệm vụ đã được giải quyết về hưu trước tuổi theo Nghị định 108/NĐ-CP, Phòng GD&ĐT cũng đã tích cực tham mưu, thực hiện phân công nhân viên Kế toán kiêm nhiệm nhiệm nhiều trường, tham mưu điều động giáo viên từ nơi thừa đến nơi thiếu, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên giảng dạy bằng cách phân công giáo viên dạy tại 02 đơn vị.

Việc thực hiện chế độ làm việc của cán bộ quản lý, giáo viên được đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định. Giáo viên giảng dạy đúng định mức, chế độ giảm trừ giờ dạy được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo quy định tuần làm việc 40 giờ ( áp dụng đối với đơn vị trường học).

Công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục các cơ sở giáo dục được các đơn vị thực hiện nghiêm túc, dân chủ, công khai, đúng hướng dẫn của Ban Tổ chức Huyện ủy. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên trong quy hoạch được thực hiện tốt. Trong năm học có 20 đồng chí học Trung cấp lý luận chính trị.

***Công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.***

Cử giáo viên tham dự bồi dưỡng thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đầy đủ, đúng thành phần.

Thực hiện đúng quy định về số lượng, chất lượng bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Chỉ đạo các nhà trường phổ biến, tuyên truyền các Thông tư quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của giáo viên tới từng giáo viên trong đơn vị.



Trên cơ sở rà soát số lượng người làm việc ở từng vị trí việc làm, các đơn vị đã tạo điều kiện, động viên cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Đến nay, đa số giáo viên đã hoàn thiện khóa bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp, được đơn vị có thẩm quyền cấp chứng chỉ.

Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hưng Yên, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong triển khai bồi dưỡng giáo viên, đảm bảo chất lượng cao nhất.

***Thực hiện chế độ chính sách về lương, phụ cấp theo lương, tôn vinh, khen thưởng***

Các quy định về lương, phụ cấp theo lương được thực hiện đúng theo quy định, đúng thời gian hướng dẫn của Sở Nội vụ Hưng Yên.

Phối hợp với Hội khuyến học, Hội Cựu giáo chức thực hiện tốt công tác tôn vinh nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, nhân rộng điển hình tiên tiến, những tấm gương tiêu biểu

Thực hiện tốt các chế độ nâng lương trước hạn, chế độ khen thưởng đối với các cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc.

***Thực hiện công tác quản lý***

Triển khai tập huấn, phổ biến các Thông tư đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp, chuẩn hiệu trưởng.

Hồ sơ công chức, viên chức được thiết lập, bảo quản, bổ sung hàng năm theo đúng các quy định của Bộ Nội vụ. Ngoài ra, hồ sơ của cán bộ, giáo viên được quản lý trên hệ thống quản lý nhân sự.

Tiếp nhận, giải quyết kịp thời (trong thẩm quyền), ý kiến, kiến nghị của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về chế độ chính sách.

***Việc cập nhật và đưa vào khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu đội ngũ ngành Giáo dục.***

Cơ sở dữ liệu ngành tiếp tục được cập nhật, bổ sung, khai thác. Dữ liệu đảm bảo đầy đủ, chính xác và từng bước được khai thác hiệu quả. 100% các cơ sở giáo dục thực hiện báo cáo, nhập dữ liệu, sử dụng cơ sở dữ liệu ngành trong công tác quản lý, thống kê.

**3. Đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; đổi mới, thi, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống.**

***Đa dạng hóa các hình thức, phương pháp dạy học, tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông hiện hành, đồng thời nâng cao chất lượng giáo dục, triển khai chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới.***

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học theo quy định của Bộ và Sở Giáo dục & Đào tạo. Thực hiện nghiêm túc các quy định về soạn, giảng, kiểm tra, đánh giá, các nền nếp chuyên môn. Thực hiện soạn giáo án theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học. Bố trí đủ thời lượng dạy tự chọn 2 tiết/tuần trên thời khoá biểu đối với lớp chương trình hiện hành, dạy hoạt động trải nghiệm sáng tạo đối với lớp mô hình THM. Tích cực tổ chức các chuyên đề ở cấp trường và huyện nhằm tháo gỡ, đi đến thống nhất cách thực hiện các vấn đề còn khó khăn trong dạy học. Nâng cao chất lượng các buổi họp, sinh hoạt chuyên đề, tổ, nhóm chuyên môn nhằm giải quyết các vấn đề cụ thể phát sinh trong quá trình dạy và học từng môn. Xây dựng các tiết học trải nghiệm đưa vào PPCT của các môn học thống nhất toàn huyện. Qua các tiết học trải nghiệm giúp học sinh sử dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Chỉ đạo các nhà trường dạy môn học tự chọn đối với học sinh khối 9 học chương trình hiện hành, dạy hoạt động trải nghiệm sáng tạo đối với các lớp học theo chương trình mô hình THM. Các môn học tự chọn được học vào chương trình chính khoá, các giáo viên dạy môn tự chọn thực hiện soạn giảng như các môn chính khoá. Thực hiện các nội dung tích hợp trong giảng dạy: tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường, tích hợp học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, lồng ghép giáo dục an ninh quốc phòng, giáo dục kỹ năng sống trong các giờ chính khoá và ngoại khoá. Chỉ đạo các nhà trường thực hiện đổi mới phương pháp dạy học: giáo viên tích cực sử dụng các PP, KT dạy học tích cực, đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học và phát huy tính chủ động, tự lực, tự sáng tạo của học sinh góp phần hình thành, phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Giáo viên tích cực sử dụng các thiết bị dạy học trong công tác giảng dạy. Đa số giáo viên sử dụng bài giảng điện tử khi lên lớp.

Bậc tiểu học tổ chức nghiêm túc việc dạy học lớp 1 theo chương trình GDPT 2018.

***Triển khai đổi mới, thi, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học có kết quả tốt, tác động tích cực đến quá trình dạy và học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo***

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo chỉ đạo của Bộ, Sở GD&ĐT. Bậc tiểu học theo thông tư số 30/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/9/2016 và Thông tư 17/2020/TT-BGD&ĐT. Các nhà trường thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề thi do các trường tự ra trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu chung do Sở GD&ĐT quy định, ra đề chung của các lớp trong khối. Thực hiện nghiêm túc việc chỉ đạo giáo viên bộ môn ra đề thống nhất trong nhóm chuyên môn đảm bảo tính hợp lý, chính xác, khoa học. Ban giám hiệu và tổ trưởng chuyên môn duyệt đề trước khi đưa ra thực hiện. Hoàn thành việc tổ chức kiểm tra chất lượng học kỳ I trước ngày 31/12/2020. Chỉ đạo các nhà trường nghiêm túc sử dụng phần mềm quản lý thi, kiểm tra đã cấp cho các đơn vị.

***Đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.***

- Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

Về hoạt động GD nghề phổ thông (NPT): Năm học 2020-2021 các nhà trường tiếp tục dạy học theo chỉ đạo của Sở; 100% học sinh lớp 11 được học đủ chương trình và dự thi cấp chứng chỉ nghề phổ thông.

Các nhà trường chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm (hoặc bố trí giáo viên khác) làm công tác tư vấn cho học sinh và phụ huynh học sinh về công tác tư vấn hướng nghiệp cho HS sau khi tốt nghiệp THCS, THPT, nhất là HS lớp 12 giúp các em không còn quá lúng túng trong việc lựa chọn nghề nghiệp, ngành học... Từ đó, các em có sự lựa chọn nghề nghiệp chính xác, phù hợp với năng lực bản thân, tạo bước chuẩn bị vững vàng cho tương lai.

***Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; xây dựng bộ quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, công tác tư vấn học đường, công tác xã hội trong trường học; nền nếp, kỷ cương, dân chủ và công tác Đoàn, Đội trong trường học; Triển khai các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.***

Công tác giáo dục đạo đức được các nhà trường quan tâm đúng mức và tìm nhiều biện pháp tích cực để thực hiện có hiệu quả, đó là: Thực hiện đầy đủ nghiêm túc chương trình chính khóa và ngoại khóa môn GDCD. Tăng cường công tác giáo dục phổ biến pháp luật trong nhà trường dưới nhiều hình thức phong phú, thiết thực. Tổ chức phong phú các nội dung sinh hoạt tập thể trong chương trình giáo dục NGLL, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống. Phát huy vai trò của tổ chức đoàn đội trong trường học, phát huy vai trò tự quản của học sinh, động viên khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân có thành tích tốt trong học tập và tu dưỡng đạo đức. Thực hiện tốt việc giáo dục lồng ghép an toàn giao thông trong chương trình chính khoá môn GDCD. Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khoá, tăng cường các hình thức tuyên truyền ý thức chấp hành luật giao thông cho CBGV và học sinh như sinh hoạt đầu tuần, panô, khẩu hiệu... Từ đầu năm học tới nay không có hiện tượng giáo viên, học sinh vi phạm luật giao thông hoặc tai nạn đáng tiếc xảy ra.

Công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh: Thông qua dạy học Kỹ năng sống đối với các lớp mô hình trường học mới, giờ sinh hoạt lớp, các tiết dạy GDCD, giáo viên giáo dục cho học sinh kỹ năng giao tiếp, ứng xử có văn hoá, phòng chống một số thảm hoạ do thiên tai gây ra, biết ứng phó với một số bệnh dịch, phòng chống đuối nước.... Tổ chức các hoạt động vui chơi tập thể, các hoạt động văn hoá dân gian, tổ chức các chuyên đề về an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh một cách vui tươi lành mạnh thông qua các buổi sinh hoạt tập thể đầu tuần, dịp kỉ niệm ngày 20/11, ngày 22/12 do bên

Đoàn, Đội tổ chức. Tổ chức các buổi hoạt động ngoại khóa theo chủ điểm tháng, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Một số nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia chăm sóc đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ Huyện Văn Giang.

Thực hiện nghiêm túc các công văn hướng dẫn của Bộ và Sở Giáo dục & Đào tạo về nội dung giáo dục địa phương, giáo dục môi trường, giáo dục quốc phòng an ninh. Tăng cường công tác cải tạo tu bổ cảnh quan trường học, giữ gìn môi trường Xanh-Sạch-Đẹp. Triển khai tài liệu Lịch sử, Ngữ văn và Địa lý địa phương đầy đủ đến giáo viên và học sinh. Khuyến khích các nhà trường sưu tầm biên soạn các tư liệu để phục vụ nội dung giáo dục địa phương trong các môn học còn lại. Thực hiện việc đưa nội dung quốc phòng an ninh vào các tiết dạy theo đúng sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

Một số nhà trường đã tổ chức các hoạt động vui chơi tập thể, các hoạt động văn hoá dân gian, tổ chức các chuyên đề về an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh một cách vui tươi lành mạnh thông qua các buổi sinh hoạt tập thể.

***Kết quả việc đổi mới hình thức tổ chức dạy học, tăng cường các hoạt động trải nghiệm trong dạy học hoạt động, kết quả công tác chỉ đạo của PGDDT trong hoạt động HS nghiên cứu khoa học, việc chỉ đạo phát triển Câu lạc bộ trường học.***

Thực hiện dạy hoạt động trải nghiệm sáng tạo là môn học tự chọn của các lớp học theo mô hình trường học mới. Chỉ đạo các nhà trường tăng cường các hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Thành lập, duy trì các câu lạc bộ trong nhà trường như Câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ Toán học, Văn học, CLB STEM. Tổ chức cuộc thi Nghiên cứu KHKT dành cho học sinh cấp huyện vào cuối tháng 11/2020, chọn 2 sản phẩm tham dự cấp tỉnh. Cả hai sản phẩm của Phòng GD&ĐT huyện Văn Giang đều đạt giải, trong đó sản phẩm của trường THCS Vĩnh Khúc đạt giải Nhì toàn cuộc, sản phẩm của trường THCS Nghĩa Trụ đạt giải Tư toàn cuộc.

***Công tác xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời được củng cố, từng bước nâng cao hiệu quả và chất lượng.***

Chỉ đạo, hướng dẫn các nhà trường thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ngay từ tháng 6/2020. Công tác PCGD, XMC được thực hiện một cách nền nếp và đạt kết quả tốt, được Sở GD&ĐT đánh giá cao.

#### **4. Các điều kiện đảm bảo chất lượng được tăng cường.**

***Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý theo hướng tăng cường phân cấp và giao quyền tự chủ, tăng cường quản lý chất lượng và hiệu quả giáo dục.***

Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục, phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị nhà trường. Thực hiện công khai các nội dung: kết quả giáo dục, phân công lao động, hiệu quả công tác, bình xét thi



đua. Gắn tự chủ với kỷ cương nền nếp, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị nhà trường. Tăng cường kỷ cương nền nếp chuyên môn; tổ chức, hoạt động dạy - học.

Thực hiện đúng chức năng quản lý giáo dục: Phòng GD&ĐT tập trung thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục, xây dựng kế hoạch phát triển, đánh giá chất lượng giáo dục.

Đổi mới hoạt động kiểm tra, tăng cường kiểm tra việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước và trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm tra chuyên ngành ở các cấp học. Tăng cường chỉ đạo công tác tự kiểm tra của các cơ sở giáo dục.

***Cơ sở vật chất, thiết bị trường học được quan tâm.***

Được sự quan tâm của các cấp năm học 2020-2021 toàn ngành có tổng số 73 phòng học, phòng chức năng được xây mới và đang trong quá trình hoàn thiện; Trong đó Trường MN Mễ Sở 16 phòng; TH Long Hưng 10 phòng, TH Tô Hiệu 9 phòng, 1 nhà đa năng, 01 khu vệ sinh, 01 nhà để xe; TH-THCS Phụng Công 15 phòng học; THCS Thăng Lợi 08 phòng, THCS Nghĩa Trụ 8 phòng học, 4 phòng chức năng.

Hiện tại toàn ngành có tổng số 958 phòng học, trong đó KKCT là 892 phòng, đạt tỉ lệ 93,1%, còn lại là phòng cấp 4.

***Mầm non:*** Tổng số phòng học 437, trong đó: Phòng KCCT 383 đạt tỉ lệ 87,6%, 54 phòng học cấp 4.

***Tiểu học:*** Tổng số phòng học 316 phòng, trong đó: Phòng KCCT là 307 đạt tỉ lệ 97,1% phòng, 9 phòng cấp 4.

***THCS:*** Tổng số phòng học 199, trong đó: Phòng KCCT là 196 phòng đạt tỉ lệ 98,5%, 03 phòng học cấp 4.

***Trung tâm GDNN- GDTX:*** Có học 06 phòng học, KCCT 6 đạt tỉ lệ 100%.

***THPT:*** 134 phòng, KCCT: 124 phòng (đạt 92,5%), C4: 15 phòng. (*THPT Văn Giang có 12 phòng KKCT đã xuống cấp trầm trọng*).

***Trường TH, THCS và THPT Greenfield:***

86 phòng, KCCT: 86 phòng đạt 100%.

***Trường TH, THCS, THPT Edison:*** 52 phòng, KCCT 100%.

Trong năm học, có 14 trường được công nhận trường đạt Chuẩn QG trong đó bậc Mầm non có 4 trường đạt chuẩn QG mức độ 1 (Trường MN TTVG, MN Cửu Cao, MN Phụng Công, MN Mễ Sở); bậc Tiểu học có 4 trường đạt chuẩn QG mức độ 2 (Tiểu học Xuân Quan, TH Tô Hiệu, TH Long Hưng, TH Vĩnh Khúc) 01 trường đạt trường chuẩn QG mức độ 1 là TH Thăng Lợi.; bậc THCS có 2 trường đạt trường chuẩn QG mức độ 2 (trường THCS Chu Mạnh

Trình, trường TH-THCS Phụng Công), 03 trường đạt trường chuẩn QG mức độ 1 (THCS Cửu Cao, Thăng Lợi, Mễ Sở)

Hiện nay toàn ngành có 34 /35 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia đạt tỷ lệ 97% . Trong đó Mầm non 10 trường đạt tỷ lệ 91 %, Tiểu học 10 trường đạt tỷ lệ 100%, TH, THCS và THCS 12 trường đạt tỷ lệ 100%; THPT 2 trường đạt tỷ lệ 100% .

### ***Công tác xã hội hóa giáo dục.***

Các nhà trường tích cực huy động các nguồn lực xã hội chăm lo cho giáo dục, tuy vậy việc huy động ở một số đơn vị mới chỉ tập trung ở đối tượng là cha mẹ học sinh.

### **5. Chất lượng giáo dục đào tạo từng bước được tăng lên.**

#### ***Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non được nâng lên rõ rệt.***

##### *Công tác chăm sóc nuôi dưỡng:*

Chỉ đạo các nhà trường mua sắm đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ, thực hiện cân đo, theo dõi biểu đồ và khám sức khỏe định kỳ cho các cháu, làm tốt công tác ăn bán trú cho trẻ. Hợp đồng thực phẩm sạch tại các bếp ăn, làm tốt khâu vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường.

Số trường tổ chức ăn bán trú: 100%. Số nhóm, lớp ăn bán trú đạt tỷ lệ 100%. Số trẻ được ăn bán trú: 8305/8510 cháu đạt tỷ lệ 97,6% cao hơn cùng kỳ năm trước 1,3%. 100% trẻ được theo dõi biểu đồ cân nặng và biểu đồ chiều cao

Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: Nhà trẻ: 61/1948 chiếm 3,1%, Mẫu giáo: 191/6562 chiếm 2,9%

Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: Nhà trẻ: 65/1948 chiếm 3,3%; Mẫu giáo: 198/6562 chiếm 3,0%.

Trẻ đảm bảo an toàn, không xảy ra ngộ độc hay dịch bệnh.

##### *Về công tác Giáo dục:*

Phòng Giáo dục đã triển khai nhiệm vụ năm học và các chuyên đề cho các chủ cơ sở và giáo viên cốt cán của các cơ sở GDMN ngoài công lập với nội dung tổ chức các hoạt động giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”. Chỉ đạo các cơ sở thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN. Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trẻ được trải nghiệm thực tế các hoạt động giúp trẻ phát huy tính tích cực chủ động của bản thân.

Có 7 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm học 2020-2021. Giáo viên tích cực học hỏi sáng tạo trong các hoạt động, thực hiện phương pháp Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm điển hình như cô giáo Nguyễn Thị Thanh Hoa, Trần Thị Thanh Hoa, Nguyễn Thị Hương.....



Thực hiện cho trẻ làm quen với Tiếng Anh tại 9 trường Mầm non và giáo dục kỹ năng sống tại 11 trường mầm non công lập trong toàn huyện.

***Duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở. Chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh phổ thông được nâng lên, đào tạo học sinh giỏi tiếp tục đạt kết quả cao.***

Tiếp tục duy trì kết quả đạt chuẩn Phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 2 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

## **6. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ**

### ***Đối với bậc tiểu học:***

Tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT ngày 12/8/2010; Công văn số 4329/BGDĐT- GDTH ngày 27/6/2013 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT. Tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, 4, 5 ở những trường đảm bảo điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Với các trường chưa đảm bảo điều kiện dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần, có thể linh hoạt lựa chọn các nội dung của chương trình phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của địa phương và thời lượng có thể sắp xếp được. Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư số 22; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Bảo đảm các yêu cầu về giáo viên theo quy định của Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT và các văn bản liên quan của Bộ GDĐT. Tập trung đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ và phương pháp dạy học học sinh tiểu học cho đội ngũ giáo viên. Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ. Đảm bảo điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất theo qui định, đặc biệt là ở các điểm trường. Ở những nơi có điều kiện, khuyến khích tăng cường cơ sở vật chất hiện đại nhưng đảm bảo sự phù hợp và tính ứng dụng. Khuyến khích tổ chức dạy làm quen tiếng Anh cho học sinh lớp 1, 2 ở những nơi có nhu cầu, đủ điều kiện trên tinh thần tự nguyện tham gia của cha mẹ học sinh và học sinh. Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phòng trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh...

Năm học 2020- 2021, 11/11 trường tiểu học trong huyện học chương trình tiếng Anh theo đề án Quốc gia từ lớp 1 đến lớp 5. 8/11 trường học Tiếng Anh theo đề án Victoria, trong đó 06 trường học tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài (Tân Tiến, Long Hưng, Thắng Lợi, Mỹ Sở, Xuân Quan, Vĩnh Khúc). 07

trường học Tiếng Anh theo Đề án Flat World(Phụng Công, TT Văn Giang, Tô Hiệu, Liên Nghĩa, Cửu Cao, Xuân Quan, Mỹ Sở). Phòng GD&ĐT tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhóm Gv tiếng Anh trong toàn huyện theo định kỳ. Giáo viên tham gia đầy đủ chuyên đề tập huấn các cấp tổ chức. Phòng GD&ĐT tổ chức tập huấn chuyên đề cho giáo viên.

Phòng GD&ĐT tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình liên kết, chương trình có yếu tố nước ngoài. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn trình độ năng lực theo quy định để tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh cho học sinh tiểu học đảm bảo hiệu quả.

### ***Đối với bậc trung học:***

Thực hiện dạy và học chương trình Đề án Tiếng Anh 100% khối 6,7,8. Khối 9: gồm 6 trường THCS: Chu Mạnh Trinh, Mỹ Sở, Nghĩa Trụ, Thị trấn Văn Giang, Xuân Quan, Cửu Cao. Giáo viên và học sinh sử dụng tài liệu dạy và học theo sách tiếng Anh mới (ĐANNG) hệ 10 năm, khuyến khích giáo viên sử dụng sách mềm khi lên lớp.

Chỉ đạo các trường THCS tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương đầu tư CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu môn tiếng Anh.

Thành lập và duy trì có hiệu quả Câu lạc bộ tiếng Anh của các nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động của mô hình ngoại ngữ cộng đồng theo hướng dẫn của Sở tại Công văn số 1351/SGDDĐT-ĐANN ngày 10/8/2018; chủ động xây dựng kế hoạch duy trì và thực hiện các hoạt động trong năm học 2020-2021 và các năm học tiếp theo.

- 02 trường PT liên cấp ( tư thục) là những đơn vị trường đi đầu trong đổi mới phương pháp dạy học ngoại ngữ, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Các hoạt động dạy học ngoại ngữ của các đơn vị đã tạo và làm lan tỏa được phong trào học ngoại ngữ cho học sinh trên địa bàn, thúc đẩy giáo viên đổi mới, nâng cao năng lực chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy ngoại ngữ. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các hoạt động câu lạc bộ tiếng Anh, hoạt động ngoại khóa, giao lưu, hùng biện bằng tiếng Anh. Tiếp tục đưa yếu tố người nước ngoài vào dạy tiếng Anh trong các trường học

### **7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục**

Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý: các nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý (phần mềm quản lý trường học, phần mềm PCGD-XMC, phần mềm quản lý thư viện-thiết bị online, phần mềm EQMS tích hợp cơ sở dữ liệu ngành giáo dục), bước đầu đồng bộ một số phần mềm quản lý trong các nhà trường, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ

liệu ngành. Các nhà trường đã thực hiện nhập các thông tin quản lý, nhập điểm kiểm tra, thông tin liên lạc với phụ huynh học sinh.

Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục góp phần thực hành tiết kiệm và tăng cường hiệu quả công tác cải cách hành chính; thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin điện tử và các phần mềm SMAS, VNEDU trong công tác quản lý và tổ chức dạy học của các nhà trường; có giải pháp thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG và ứng dụng trong công tác quản lý chuyên môn.

100% các trường TH, THCS, THPT đã được trang bị một số máy chiếu, màn chiếu đa năng phục vụ việc đổi mới PPDH của giáo viên một cách thường xuyên và hiệu quả.

Tích cực triển khai sử dụng trang web “trường học kết nối”, nhiều giáo viên đã tham gia gửi bài, trao đổi chuyên môn thông qua trang web giúp nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Năm học 2020-2021 có 100% trường TH&THCS, THPT tích cực sử dụng, trao đổi sinh hoạt chuyên môn thông qua trang mạng “Trường học kết nối.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá bằng việc sử dụng các phần mềm.

Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin điện tử của ngành ; Tổ chức tốt các hoạt động trực tuyến.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành và triển khai Công nghệ thông tin điện tử ở các cơ sở giáo dục và đào tạo theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu toàn ngành phục vụ thông tin cho công tác hoạch định chính sách và quản lý cho tất cả các cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá một cách sáng tạo, thiết thực và hiệu quả.

Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin toàn ngành theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin một cách chuyên nghiệp và hiệu quả.

Tuy vậy, ở một số trường, công nghệ thông tin điện tử hoạt động còn kém hiệu quả.

### **8. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục, tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo.**

Các đơn vị chủ động xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, phân bổ nguồn tài chính của đơn vị, thực hiện kiểm soát đánh giá hiệu quả hoạt động của đơn vị.

Giao quyền chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Các trường đã tổ chức thực

hiện dạy học đảm bảo đủ chương trình; dạy học tự chọn đúng quy định, phù hợp với năng lực nguyện vọng của học sinh và điều kiện của mỗi nhà trường. Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học, phòng GDĐT đã tăng cường giao quyền chủ động cho các trường TH, THCS xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh, Phòng GDĐT quán triệt các đơn vị điều chỉnh nội dung dạy học phải nghiên cứu kỹ nhu cầu, điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; phải lập kế hoạch từ tổ chuyên môn, được nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

Thực hiện sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT, tích cực vận dụng có chọn lọc và sáng tạo kinh nghiệm các mô hình giáo dục tiên tiến đi đôi với phát huy nội lực, giữ vững bản sắc dân tộc, độc lập, tự chủ trong giáo dục.

### ***9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao***

Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy từ cung cấp kiến thức sang hỗ trợ phát triển năng lực và phẩm chất của người học; đổi mới, cập nhật nội dung giáo trình.

Chỉ đạo các nhà trường thực hiện sâu rộng việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, chất lượng giảng dạy; tạo điều kiện cho giáo viên giữa các nhà trường giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm trong việc sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để tổ chức các hoạt động học cho học sinh, từ đó góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong giáo dục và đào tạo.

## **II. Tình hình và kết quả thực hiện 5 giải pháp cơ bản**

### ***1. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và tăng cường công tác kiểm tra về giáo dục và đào tạo***

Thực hiện tốt các thủ tục hành chính (TTHC) trong ngành giáo dục. Thời gian giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền của Phòng được tiến hành đúng quy định.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát TTHC đã tạo điều kiện thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức; Cung cấp đầy đủ thông tin thường xuyên, đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử cơ quan, đơn vị. Có cán bộ theo dõi bảo đảm các yêu cầu an toàn thông tin trên Cổng thông tin điện tử: kiểm tra, theo dõi hoạt động, phát hiện sự cố.

Cán bộ CCVC trong ngành ngày càng có những chuyển biến mạnh mẽ về ý thức, trách nhiệm trong việc giải quyết các TTHC đối với các tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác.

Năm học 2020-2021, Phòng GDĐT đã tiến hành 25 cuộc kiểm tra chuyên ngành tại 25 đơn vị (Nội dung kiểm tra: Tập trung kiểm trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc chỉ đạo thực hiện về: nội dung, phương pháp giáo dục; công



tác phòng, chống bạo lực học đường; dạy thêm học thêm; thực hiện thu các khoản đóng góp từ học sinh; công tác phát hành, quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, đồ dùng dạy học, thiết bị thí nghiệm và đồ chơi trẻ em, đặc biệt là kiểm tra công tác phòng, chống dịch covid -19). Qua kiểm tra đã kịp thời kiến nghị hoàn thiện cơ chế, kiến nghị xử lý những hành vi vi phạm.

## ***2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp***

Ngành đã thực hiện tham mưu với UBND huyện điều chỉnh, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự của các đơn vị, tham mưu rà soát, sắp xếp nhân sự phù hợp với năng lực chuyên môn và vị trí việc làm.

Thực hiện tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ quản lý giáo dục.

## ***3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo***

Ngành đã tham mưu với Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo. Triển khai thực hiện tốt các Chương trình, Kế hoạch, Đề án, Dự án về giáo dục - đào tạo.

## ***4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục***

Công tác khảo thí thực hiện theo hướng đánh giá năng lực người học, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, đảm bảo công bằng, khách quan, minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho giáo viên và người học.

Tổ chức tập huấn, đôn đốc, hỗ trợ các nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác tự đánh giá theo thông tư mới (Thông tư 17,18,19), sử dụng hiệu quả phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục; triển khai sử dụng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục như một công cụ quản trị thường xuyên tại cơ sở giáo dục. Năm học 2020-2021 toàn ngành đã có 14 đơn vị được đánh giá kiểm định chất lượng Trong năm học, có 14 trường được công nhận trường được công nhận kiểm định chất lượng GD trong đó bậc Mầm non có 4 trường đạt kiểm định chất lượng GD cấp độ 2( Trường MN TTVG, MN Cửu Cao, MN Phụng Công, MN Mễ Sở); bậc Tiểu học có 4 trường đạt kiểm định chất lượng GD cấp độ 3 ( Tiểu học Xuân Quan, TH Tô Hiệu, TH Long Hưng, TH Vĩnh Khúc) 01 đạt kiểm định chất lượng GD cấp độ 2 là TH Thắng Lợi.; bậc THCS có 2 trường đạt kiểm định chất lượng GD cấp độ 3 ( trường THCS Chu Mạnh Trinh, trường TH-THCS Phụng Công), 03 trường đạt kiểm định chất lượng GD cấp độ 2 (THCS Cửu Cao, Thắng Lợi, Mễ Sở)

## ***5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo***

Phòng GD&ĐT đã quan tâm, đầu tư cho công tác truyền thông giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ về các chủ trương đổi mới của Ngành. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình tỉnh và địa phương trong việc đưa tin về các hoạt động của Ngành, nhất là các gương người tốt, việc

tốt, các điển hình tiên tiến đề lan tỏa, khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên.

### **III. Kết quả qua các kỳ thi.**

#### **1. Bậc Mầm non:**

Tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện có 7/9 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

#### **2. Bậc học TH:**

Tham gia thi và đạt giải vô địch bóng đá mini cấp tỉnh .

#### **3. Bậc học THCS:**

Tổ chức kì thi KSCL lớp 9 năm học 2020-2021 của Sở GD&ĐT: Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành hướng dẫn tổ chức thi KSCL lớp 9 theo hướng dẫn chung của Sở GD&ĐT. Thực hiện nghiêm túc, đúng theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT từ khâu coi thi, chấm thi và tổng hợp kết quả báo cáo đúng thời gian quy định

Năm học 2020-2021, Phòng GD&ĐT Văn Giang tiếp tục thực hiện đổi mới thi HSG khối 9. Tổ chức thi làm 2 đợt: đợt 1 thi HSG 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh vào đầu tháng 11/2020, đợt 2 tổ chức thi 5 môn vào tháng 12/2020. Giáo viên chấm thi là các đ/c giáo viên có trình độ chuyên môn tốt ở hai trường THPT Văn Giang và THPT Dương Quảng Hàm. Qua đó, Phòng đã chọn được những em học sinh xuất sắc nhất vào đội tuyển thi HSG cấp tỉnh.

Kỳ thi HSG lớp 9 các môn văn hóa cấp tỉnh: đạt tổng số 35 giải gồm 05 giải Nhì, 14 giải Ba và 16 giải Khuyến khích.

Tổ chức tốt Giải Điền kinh học sinh THCS năm học 2020-2021 tại trường THCS Long Hưng, qua đó chọn được đội tuyển bồi dưỡng tham dự cấp tỉnh. Tham dự Giải Điền kinh, Giải Cầu lông, Bóng bàn cấp tỉnh đạt thành tích tốt. Trong đó, tại Giải Điền kinh, Phòng GD&ĐT Văn Giang đạt giải Nhất toàn đoàn, giải Nhất đồng đội nam, nhất đồng đội nữ với 6 huy chương vàng, 3 huy chương đồng. Tại Giải Cầu lông cấp tỉnh đạt 01 HCV đơn nam, 01 HCV đơn nữ, 01 HCV đôi nữ, 01 HCV đôi nam. Tại Giải Bóng bàn cấp tỉnh đạt 01 HCV đôi nam nữ, 01 HCV đôi nam, 01 HCV đơn nữ.

Tổ chức cuộc thi Nghiên cứu KHKT dành cho học sinh cấp huyện vào cuối tháng 11/2020, chọn 2 sản phẩm dự cấp tỉnh. Cả hai sản phẩm của Phòng GD&ĐT huyện Văn Giang đều đạt giải, trong đó sản phẩm của trường THCS Vĩnh Khúc đạt giải Nhì toàn cuộc, sản phẩm của trường THCS Nghĩa Trụ đạt giải Tư toàn cuộc. Trường THCS Cửu Cao có sản phẩm đạt Giải Ba tại Cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật tỉnh Hưng Yên năm 2020.



“Cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” huyện Văn Giang có 03 học sinh đạt giải Khuyến khích cấp quốc gia (02 học sinh của trường THCS Liên Nghĩa, 01 học sinh của trường THCS Thăng Lợi).

Trường THCS Chu Mạnh Trinh có 05 học sinh đạt Giải Nhất Cuộc thi học sinh với ý tưởng khởi nghiệp cấp tỉnh và đạt giải nhất gian hàng tại Cuộc thi cấp quốc gia.

Trường THCS Nghĩa Trụ, Trường THCS Xuân Quan, Trường THCS Liên Nghĩa mỗi trường có 01 học sinh đạt giải Ba Đại sứ văn hóa đọc cấp tỉnh.

#### **4. Trung học phổ thông:**

\* **Trường THPT Văn Giang:** Thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh với tổng số 22 giải ( 01 giải nhất, 04 giải nhì, 06 giải ba, 11 giải KK ( 03 năm liền trường có HS đạt giải nhất HS giỏi các môn văn hóa). 01 giải nhì cuộc thi Sáng tạo Kỹ thuật của tỉnh Hưng yên. 01 học sinh đạt giải nhì, 01 giải 4 cuộc thi NCKHKT cấp tỉnh. giải 3 cuộc thi học sinh PT với ý tưởng khởi nghiệp tỉnh Hưng Yên. Tham gia HKPD cấp tỉnh đạt 5 HCV, 02 HCB. 02 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Kết quả thi tốt nghiệp: đạt 98,97%. Điểm thi đại học Có 29 em đạt 27 điểm trở lên, điểm cao nhất tổ hợp 3 môn xét ĐH là 28,1 đ. Có 9 điểm 10 trong đó 1 đ 10 môn Tiếng Anh, 8 đ 10 môn GDCD.

\* **Trường THPT Dương Quảng Hàm:** Tham dự thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh với tổng số 18 giải( 03 giải nhì, 09 giải ba, 06 giải KK). Tham gia HKPD cấp tỉnh đạt 02 HCV, 01 HCB, 03 HCD. 04 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Kết quả thi tốt nghiệp: đạt 100%. Điểm thi đại học có 17 em đạt 27 điểm trở lên, điểm cao nhất tổ hợp 3 môn xét ĐH là 29,1 đ, trường có 3 đ 10

\* **Trường THPT Nguyễn Công Hoan:** Tích cực đầu tư CSVC trang thiết bị hiện đại phục vụ đắc lực cho việc dạy và học. Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục THPT, tích cực đổi mới phương pháp dạy và học, chú trọng giáo dục đạo đức kỹ năng sống cho học sinh. Là trường ngoài công lập duy nhất trong tỉnh tham gia và đạt giải 4 cuộc thi NCKHKT cấp tỉnh. Kết quả thi tốt nghiệp: đạt 99.11%. Điểm thi đại học có 26/224 học sinh đạt 24 điểm trở lên trong đó có 1 em đạt 26,35 điểm. Có 5 điểm 10 môn GDCD

#### **5. Các trường TH, THCS, THPT liên cấp.**

\* **Trường TH,THCS, THPT Greenfield:**

Tham dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa đạt 7 giải ( 01 giải nhì , 03 giải ba, 03 giải KK môn Tiếng Anh). Kết quả thi tốt nghiệp THCS, THPT: đạt 100%.

**\* Trường TH, THCS, THPT Edison.**

Năm học 2020-2021, trường phổ thông liên cấp Edison là năm thứ 3 đi vào hoạt động. Nhà trường tiếp tục ổn định bộ máy tổ chức, chỉ đạo hoạt động dạy và học nền nếp, thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục của Bộ GD&ĐT, tích cực đổi mới sáng tạo, tạo ra những mô hình giáo dục mới, sáng tạo. Kết quả thi tốt nghiệp THCS, THPT: đạt 100%. Điểm thi đại học có 11 HS đạt điểm 10 trong đó có 8 điểm 10 môn Tiếng Anh, 3 điểm 10 môn GDCD

**6. Trung tâm GDNN-GDTX:**

**\* Hoạt động dạy và học:**

- Trung tâm GDNN- GDTX Văn Giang thực hiện nghiêm túc PPCT của ngành học, thực hiện xếp loại, đánh giá học viên theo đúng quy định

**\*Việc liên kết đào tạo:** Trung tâm đã liên kết với một số trường trung cấp cao đẳng nghề học sinh học văn hóa kết hợp với học nghề có 6 lớp.

**\*Hoạt động tư vấn, hỗ trợ đối với các TTHTCĐ:**

- Tham mưu, hướng dẫn các TTHTCĐ tổ chức các chuyên đề, mời báo cáo viên giảng dạy những chuyên đề có tính thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Kết quả: 11/11 xã, thị trấn có các TTHTCĐ hàng tháng tổ chức các chuyên đề số lượt người tham gia chuyên đề: 17283 người/ 96 lớp. Kết quả thi tốt nghiệp: đạt 92,35%. Điểm thi đại học có 1 em đạt 25,75 điểm.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Kết quả nổi bật**

Năm học 2020-2021 là năm học tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong tình hình chống dịch. Cùng với tình hình cả nước phòng, chống dịch Covid 19, học sinh phải nghỉ học trong một thời gian dài, các nhà trường phải thực hiện nhiều biện pháp phòng chống dịch trong lúc học sinh nghỉ học và chuẩn bị các điều kiện tốt nhất khi học sinh tới trường. Đồng thời phải tổ chức thực hiện dạy học online. Tuy vậy giáo dục Văn Giang vẫn đạt được những kết quả nổi bật.

Công tác chỉ đạo của các cấp quản lý có sự thống nhất, các phong trào thi đua của ngành được duy trì với nề nếp và chất lượng tốt. Kết quả giáo dục toàn diện tiếp tục được duy trì giữ vững, chất lượng mũi nhọn được nâng lên, kết quả tuyển sinh vào lớp 10 tiếp tục giữ vững thuộc tốp đầu của tỉnh.

Công tác quản lý giáo dục đổi mới theo hướng tăng cường phân cấp và giao quyền tự chủ, tăng cường quản lý chất lượng và hiệu quả giáo dục. Công tác kiểm

tra được đổi mới và được tăng cường. Công tác đánh giá kết quả giáo dục, nội dung, phương pháp giảng dạy tiếp tục được đổi mới.

Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập GDTrH và xóa mù chữ được các cấp chính quyền và toàn xã hội quan tâm và đã đạt được kết quả tốt và tiếp tục được duy trì; các mô hình mới, phương pháp dạy học tích cực, phát huy năng lực và phẩm chất của học sinh đã khẳng định được ưu thế, được áp dụng và nhân rộng; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi tiếp tục được quan tâm; các cơ sở giáo dục thường xuyên được củng cố và phát triển. Công tác giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống được quan tâm, các hoạt động phối hợp đảm bảo ATGT, phòng chống tai tệ nạn xã hội, phòng chống cháy nổ....được thực hiện thường xuyên.

- Việc tăng cường CSVC được quan tâm đầu tư, số phòng được xây mới trong năm học tăng mạnh.

## **2. Hạn chế**

- Công tác huy động trẻ ở độ tuổi nhà trẻ chưa đạt mục tiêu đề ra. Một số trường MN còn có nhiều điểm lẻ.

- Số lớp, số học sinh trong những năm qua tăng nhanh, một số nhà trường đã được đầu tư quan tâm, nhưng chưa đáp ứng được về lớp học.

- Tiến độ triển khai Kế hoạch dạy và học ngoại ngữ còn chậm. Chất lượng dạy và học ngoại ngữ còn hạn chế.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy-học và quản lý giáo dục còn một số chỗ chưa hiệu quả.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học ở một số cơ sở giáo dục còn thiếu, không đồng bộ, việc khai thác sử dụng thiết bị dạy học ở một số nhà trường còn hạn chế.

-Tuy vậy vẫn còn tình trạng thiếu giáo viên ở tất cả các các bậc học; đặc biệt tình trạng thừa/thiếu cục bộ giáo viên các môn học ở bậc THCS và giáo viên tiếng Anh ở cấp tiểu học.

- Một số cơ sở giáo dục công tác giáo dục kỹ năng sống cần quan tâm hơn, kỹ năng thực hành; phương thức tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp còn mang tính hình thức, chưa tạo được sự tham gia của số đông học sinh; công tác tư vấn tâm lý, phân luồng sau THCS cho học sinh đã có kết quả bước đầu nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn; công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc quản lý học sinh chưa chặt chẽ. Có đ/c giáo viên còn vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Công tác tuyên truyền về chế độ chính sách dân số ở nhiều trường hiệu quả chưa cao.

- Công tác truyền thông có những nơi, những lúc chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của toàn ngành.

## **Phần II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2021-2022**

#### **I. Phương hướng chung**

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và đưa nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua thành các hoạt động thường xuyên của Ngành; Tăng cường kỷ cương nền nếp trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng, giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội, giáo dục thể chất và giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh công tác giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lịch sử địa phương, phổ biến giáo dục pháp luật, giáo dục ATGT, phòng chống tệ nạn trong nhà trường.

Tổ chức chỉ đạo toàn ngành hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021-2022.

Thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa mới.

Tăng cường công tác phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa mới.

Tiếp tục thực hiện tốt phân luồng sau trung học cơ sở và liên thông giữa các chương trình giáo dục, cấp học và trình độ đào tạo; xây dựng xã hội học tập, đa dạng hóa phương thức học tập đáp ứng nhu cầu nâng cao hiểu biết và tạo cơ hội học tập suốt đời cho người dân.

Tăng cường tự chủ trong giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát thực hiện việc công khai đối với các cơ sở giáo dục; giám sát chặt quản lý thu - chi, xử lý nghiêm các vi phạm.

Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; nghiêm túc thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm và chống lãng phí; thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên

Thực hiện nghiêm Quy định quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh. Kiên quyết xử lý nghiêm khắc các trường hợp dạy thêm không đúng quy định.

Đổi mới công tác TĐKT theo hướng thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, giải pháp thực hiện theo hướng chủ động, tích cực để đưa thông tin nhanh chóng, chính xác, kịp thời đến với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và nhân dân trong tỉnh.

#### **II. Nhiệm vụ chủ yếu**

##### **1. Giáo dục mầm non**



Giữ ổn định quy mô trường lớp, tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường, phân đầu giảm nhóm, lớp ghép các độ tuổi.

Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non. Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ, quan tâm giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập. Tăng cường nguồn lực nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục đối với Giáo dục mầm non. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, hiệu quả; nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quản lý giáo dục mầm non, tăng cường tính tự chủ của cơ sở GDMN. Tăng cường các biện pháp quản lý và hỗ trợ các cơ sở GDMN ngoài công lập. Phát triển đội ngũ giáo viên và quản lý giáo dục theo hướng nâng cao phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục mầm non.

Đảm bảo tuyệt đối an toàn về tính mạng, tinh thần cho trẻ, nâng cao trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên mầm non, tăng cường quản lý hoạt động của các cơ sở mầm non tư thục.

Duy trì bền vững và nâng cao chất lượng Phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi nhất là về tiêu chuẩn cơ sở vật chất và biên chế đội ngũ giáo viên theo quy mô trường lớp và số trẻ thực tế.

Trên cơ sở Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2025 của UBND tỉnh, tiếp tục chỉ đạo rà soát thực trạng và nhu cầu đầu tư xây dựng trường, lớp, cơ sở vật chất, ưu tiên các nguồn vốn từ các chương trình dự án và các nguồn thu hợp pháp khác để đầu tư xây dựng đủ phòng học phù hợp với thực tế của địa phương, đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu thực hiện PCGDMNTNT và thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2025.

Phát triển số lượng và nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

## **2. Giáo dục Tiểu học**

Tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới, bắt đầu từ lớp 1.

Thực hiện dạy học theo hướng tinh giản, nghiên cứu Chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến trong nước và quốc tế nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học Ngoại ngữ, Tin học ở các cơ sở giáo dục tiểu học, chuẩn bị cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Chỉ đạo việc dạy học tiếng Anh theo chương trình 4 tiết/tuần đảm bảo hiệu

quả. Tạo môi trường thuận lợi cho việc dạy và học tiếng Anh.

Duy trì vững chắc và củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, nâng cao chất lượng xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020.

Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; không để xảy ra tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học; chủ động và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông.

### **3. Giáo dục Trung học**

Tiếp tục tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện việc rà soát, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, các giải pháp về đổi mới hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời.

Bảo đảm cho học sinh có trình độ trung học cơ sở có tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở; trung học phổ thông phải tiếp cận nghề nghiệp và chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chuẩn bị tốt các điều kiện để áp dụng chương trình giáo dục phổ thông mới.

### **4. Giáo dục thường xuyên**

Tổ chức tốt tuần lễ học tập suốt đời; tuyên truyền, xã hội hóa giáo dục, tăng cường xây dựng xã hội học tập từ cơ sở.

Củng cố, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục thường xuyên. Đa dạng hóa nội dung, chương trình giáo dục ở nhiều lĩnh vực nhằm thu hút mọi người tham gia học tập tại các cơ sở giáo dục thường xuyên; chỉ đạo Trung tâm học tập cộng đồng phối hợp với trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tổ chức tuyên truyền cho cha mẹ học sinh và cộng đồng về chủ trương đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo; hướng dẫn cha mẹ, cộng đồng chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm hỗ trợ các



nhà trường thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; đẩy mạnh văn hóa đọc.

Chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học. Thực hiện tốt công tác thanh kiểm tra hoạt động của các cơ sở giáo dục thường xuyên.

### **PHẦN III**

#### **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo.**

Tiếp tục tổ chức tập huấn, Hội thảo nhằm nâng cao năng lực giáo viên phổ thông đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

#### **2. Đối với UBND huyện.**

- Tiếp tục ưu tiên bố trí kinh phí cho Ngành giáo dục để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Chỉ đạo các địa phương thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục và đào tạo và tuyển dụng giáo viên mầm non, tiểu học, THCS đáp ứng trình độ theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Trường TH, THCS Phụng Công;
- TT GDNN-GDTX Văn Giang;
- Các trường THPT, PT liên cấp trong huyện;
- Lưu: VT..



**Đào Thị Bích Ngọc**